

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI
và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031
của tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 83/2025/QH15 (sau đây gọi là *Luật Bầu cử*); Nghị quyết số 199/2025/QH15 ngày 21/5/2025 của Quốc hội về việc rút ngắn nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; Kế hoạch số 62/KH-HĐBCQG ngày 11/11/2025 của Hội đồng bầu cử Quốc gia triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; Chỉ thị số 01-CT/TU ngày 29/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 25/9/2025 của Ban chỉ đạo bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu HĐND các cấp trên địa bàn tỉnh nhiệm kỳ 2026-2031;

Ủy ban bầu cử tỉnh Quảng Ngãi xây dựng Kế hoạch triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 của tỉnh Quảng Ngãi như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Chuẩn bị chu đáo các điều kiện cần thiết và tổ chức thành công Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 được tổ chức vào Chủ nhật, ngày 15/3/2026. Đảm bảo xứng tầm là sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, góp phần tích cực vào việc xây dựng, củng cố và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Yêu cầu

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 phải đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm, thực sự là ngày hội của toàn dân; bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các

cấp theo quy định của pháp luật; đại biểu được bầu đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng, cơ cấu hợp lý, trong đó lấy tiêu chuẩn, chất lượng đại biểu làm trọng tâm, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn. Đảm bảo sự đồng bộ trong việc bố trí, sắp xếp cán bộ trong hệ thống chính trị, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước ở Trung ương và địa phương.

II. NHỮNG NỘI DUNG CÔNG VIỆC CỤ THỂ

1. Chuẩn bị các văn bản triển khai

1.1. Tổ chức hội nghị triển khai công tác bầu cử

Ngày 15/11/2025, Tỉnh ủy chủ trì tại đầu cầu tỉnh Quảng Ngãi dự Hội nghị trực tuyến toàn quốc triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 do Hội đồng bầu cử quốc gia tổ chức tại Hội trường Diên Hồng, Nhà Quốc hội; cũng tại Hội nghị này, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban bầu cử tỉnh chủ trì Hội nghị triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 ở cấp tỉnh, triển khai hội nghị trực tuyến tới các xã, phường, đặc khu; đồng thời quán triệt, chỉ đạo triển khai một số nhiệm vụ về công tác bầu cử ở địa phương.

1.2. Triển khai các văn bản chỉ đạo về công tác bầu cử

Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường, đặc khu căn cứ Chỉ thị số 01-CT/TU ngày 29/7/2025 của Ban thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 07/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh, Kế hoạch của Ủy ban bầu cử tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ của từng địa phương, cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức, phục vụ cuộc bầu cử ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình.

2. Tổ chức hội nghị tập huấn

2.1. Tổ giúp việc tham mưu Ủy ban bầu cử tỉnh tổ chức Hội nghị triển khai các văn bản của Trung ương và hướng dẫn nghiệp vụ bầu cử cho các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương theo hướng dẫn của Trung ương.

2.2. Các Ban bầu cử tổ chức tập huấn về Luật Bầu cử, nghiệp vụ công tác bầu cử cho Tổ bầu cử.

2.3. Thời gian tập huấn: Có thông báo cụ thể sau.

3. Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

3.1. Thành lập Ủy ban bầu cử các cấp (Điều 22 Luật Bầu cử)

UBND các cấp sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp và căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, quyết định thành lập Ủy ban bầu cử.

- Số lượng thành viên Ủy ban bầu cử các cấp như sau:

+ Ủy ban bầu cử cấp tỉnh: **Từ 23 đến 37 thành viên.**

+ Ủy ban bầu cử xã, phường, đặc khu: **Từ 09 đến 17 thành viên.**

- Thành viên gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Thư ký và các Ủy viên là đại diện Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp

và một số cơ quan, tổ chức hữu quan. Riêng thành phần Ủy ban bầu cử cấp tỉnh có thêm đại diện Đoàn đại biểu Quốc hội.

- Thời hạn quyết định thành lập Ủy ban bầu cử: **chậm nhất là ngày 30 tháng 11 năm 2025** (105 ngày trước ngày bầu cử)¹.

3.2. Thành lập Ban bầu cử đại biểu Quốc hội ở mỗi đơn vị bầu cử (khoản 1 Điều 24 Luật Bầu cử)

UBND tỉnh sau khi thống nhất với Thường trực HĐND tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội một Ban bầu cử đại biểu Quốc hội.

- Số lượng thành viên Ban bầu cử đại biểu Quốc hội: Từ **09 đến 17 thành viên**.

- Thành viên gồm: Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, Thư ký và các ủy viên là đại diện Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp và một số cơ quan, tổ chức hữu quan.

- Thời hạn quyết định thành lập Ban bầu cử đại biểu Quốc hội: **Chậm nhất là ngày 04 tháng 01 năm 2026** (70 ngày trước ngày bầu cử).

3.3. Thành lập Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp (khoản 2 Điều 24 Luật Bầu cử)

UBND các cấp sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân một Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

- Số lượng thành viên Ban bầu cử đại biểu HĐND các cấp như sau:

+ Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp tỉnh: Từ **11 đến 15 thành viên**.

+ Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã: Từ **9 đến 15 thành viên**.

- Thành viên gồm: Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội. Riêng thành phần Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã có thêm đại diện cử tri ở địa phương.

- Thời hạn quyết định thành lập Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân: **Chậm nhất là ngày 04 tháng 01 năm 2026** (70 ngày trước ngày bầu cử).

3.4. Thành lập Tổ bầu cử (Điều 25 Luật Bầu cử)

UBND cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

- Số lượng thành viên Tổ bầu cử: Từ **11 đến 21 thành viên**.

¹ UBND tỉnh đã thành lập UBBC tỉnh tại Quyết định 199/QĐ-UBND ngày 14/11/2025

- Thành viên gồm: Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.

Đơn vị vũ trang nhân dân được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng được thành lập một Tổ bầu cử có **từ 05 đến 09 thành viên**, gồm: Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó.

Trong trường hợp đơn vị vũ trang nhân dân và địa phương có chung một khu vực bỏ phiếu thì UBND cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp và chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân quyết định thành lập Tổ bầu cử có **từ 11 đến 21 thành viên**, gồm: Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương, đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó (khoản 1 Điều 25 Luật Bầu cử).

- Thời hạn quyết định thành lập Tổ bầu cử: **Chậm nhất là ngày 31 tháng 01 năm 2026** (43 ngày trước ngày bầu cử).

*** Lưu ý:**

- Người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân không được làm thành viên Ban bầu cử hoặc Tổ bầu cử ở đơn vị bầu cử mà mình ứng cử. Nếu đã là thành viên của Ban bầu cử hoặc Tổ bầu cử ở đơn vị bầu cử mà mình ứng cử thì người ứng cử phải xin rút khỏi danh sách thành viên của tổ chức phụ trách bầu cử đó chậm nhất vào ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử (**chậm nhất ngày 26/02/2026**, 17 ngày trước ngày bầu cử - khoản 4 Điều 57 và khoản 2 Điều 58 Luật Bầu cử). Trường hợp người ứng cử không có đơn xin rút thì cơ quan đã quyết định thành lập Ban bầu cử, Tổ bầu cử đó ra quyết định xóa tên người ứng cử khỏi danh sách thành viên của tổ chức phụ trách bầu cử và bổ sung thành viên khác để thay thế (Điều 27 Luật Bầu cử).

- Thành viên trong các tổ chức bầu cử phải là những người có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, được quần chúng tin nhiệm, hiểu biết pháp luật, có kinh nghiệm về công nghệ thông tin, chuyển đổi số và kinh nghiệm thực hiện công tác bầu cử trước đó (nếu có) - quy định tại khoản 4 Điều 7 Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 (sau đây gọi là Thông tư số 21/2025/TT-BNV của Bộ Nội vụ).

- Các tổ chức phụ trách bầu cử hoạt động theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số. Các cuộc họp được tiến hành khi có ít nhất 2/3 tổng số thành viên tham dự; các quyết định được thông qua khi có quá 1/2 tổng số thành viên biểu quyết tán thành (khoản 1 Điều 26 Luật Bầu cử).

- Cơ quan có thẩm quyền thành lập tổ chức phụ trách bầu cử có quyền trưng tập cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan nhà nước, tổ chức chính

trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập để giúp thực hiện các công việc liên quan đến tổ chức bầu cử (khoản 2 Điều 26 Luật Bầu cử).

- Nhiệm vụ, quyền hạn và việc kết thúc hoạt động của các tổ chức bầu cử được thực hiện theo quy định của Luật Bầu cử, trong đó: Ủy ban bầu cử (Điều 23), Ban bầu cử (khoản 3 Điều 24), Tổ bầu cử (khoản 2 Điều 25) và việc kết thúc hoạt động của các tổ chức này (Điều 28).

- Việc tổ chức, hoạt động của các tổ chức phụ trách bầu cử được thực hiện theo định tại Thông tư số 21/2025/TT-BNV của Bộ Nội vụ (Chương II).

4. Số lượng đại biểu và dự kiến cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân

4.1. Số lượng đại biểu và dự kiến cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu Quốc hội (khoản 1 Điều 8 Luật Bầu cử)

a) Số lượng đại biểu

Theo Nghị quyết số 1891/NQ-UBTVQH15 ngày 10/11/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự kiến số lượng, cơ cấu, thành phần đại biểu Quốc hội khóa XVI, tỉnh Quảng Ngãi dự kiến có 11 đại biểu Quốc hội; trong đó có 5 đại biểu do cơ quan, tổ chức ở trung ương giới thiệu và 6 đại biểu do các cơ quan, tổ chức ở địa phương giới thiệu.

b) Dự kiến cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu Quốc hội

Việc dự kiến cơ cấu, thành phần đại biểu Quốc hội; số lượng người của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở trung ương và địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội để bảo đảm tỷ lệ đại diện hợp lý của các tầng lớp nhân dân trong Quốc hội do Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định.

Thời hạn chậm nhất là ngày 30/11/2025 (105 ngày trước ngày bầu cử)²

4.2. Số lượng đại biểu và dự kiến cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu HĐND các cấp

a) Về số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân

Việc xác định số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã thực hiện theo Điều 30 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.

b) Dự kiến cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu HĐND các cấp (Điều 9 Luật Bầu cử và Nghị quyết số 107/2025/UBTVQH15 ngày 16/10/2025³)

Thường trực HĐND cấp tỉnh và cấp xã dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân

² Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 1891/NQ-UBTVQH15 ngày 10/11/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự kiến số lượng, cơ cấu, thành phần đại biểu Quốc hội khóa XVI

³ của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người

mỗi cấp sau khi thống nhất ý kiến với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam và UBND cùng cấp.

Thời hạn chậm nhất là ngày 30/11/2025 (105 ngày trước ngày bầu cử)⁴

5. Ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu

5.1. Đối với đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội

- Ủy ban bầu cử tỉnh gửi dự kiến số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu Quốc hội được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử trên địa bàn tỉnh về Hội đồng bầu cử quốc gia.

Thời gian: Trước ngày 20/12/2025 (Theo mục 3 phần II Kế hoạch 62 của HĐND tỉnh)

- Hội đồng bầu cử Quốc gia ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Quốc hội được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử chậm nhất là ngày **25/12/2025** (80 ngày trước ngày bầu cử - khoản 2 Điều 10 Luật Bầu cử).

5.2. Đối với đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân

- Ủy ban bầu cử các cấp ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu hội đồng nhân dân được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử theo đề nghị của UBND cùng cấp chậm nhất **ngày 25/12/2025** (80 ngày trước ngày bầu cử - khoản 3 Điều 10 Luật Bầu cử).

- Ủy ban bầu cử cấp xã gửi danh sách đơn vị bầu cử của địa phương về Ủy ban bầu cử tỉnh (qua Sở Nội vụ - cơ quan thường trực Ủy ban bầu cử tỉnh, địa chỉ: Số 255 Nguyễn Nghiêm, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi) **chậm nhất ngày 25/12/2025**.

6. Về hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân và điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử

Việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân và điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân được quy định tại Mục 2 và Mục 3, Chương V của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15 ngày 26/9/2025 quy định chi tiết, hướng dẫn việc tổ chức hội nghị cử tri; việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã ở thôn, tổ dân phố; việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử, lập danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân trong bầu cử bổ sung; Nghị quyết

⁴ Thường trực HĐND tỉnh đã thực hiện xong ngày 11/11/2025

liên tịch số 102/2025/NQLT-UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về hướng dẫn quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

6.1. Đối với đại biểu Quốc hội

- Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất (khoản 1, khoản 2 Điều 39 Luật Bầu cử)

+ Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh tổ chức Hội nghị hiệp thương thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội trên cơ sở dự kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Thời gian hoàn thành chậm nhất là ngày 10/12/2025 (95 ngày trước ngày bầu cử). Sau Hội nghị hiệp thương, Biên bản phải được gửi ngay đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ban Thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban bầu cử ở tỉnh.

+ Trên cơ sở điều chỉnh lần thứ nhất của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở tỉnh được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội **chậm nhất ngày 15/12/2025** (90 ngày trước ngày bầu cử), căn cứ vào tiêu chuẩn của đại biểu Quốc hội, cơ quan, tổ chức, đơn vị ở tỉnh được phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội tiến hành lựa chọn, giới thiệu người của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình ứng cử đại biểu Quốc hội theo Điều 42 Luật Bầu cử.

- Hội nghị hiệp thương lần thứ hai (Điều 44 Luật Bầu cử)

+ Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ hai để lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Quốc hội và gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú; đối với người tự ứng cử thì còn được gửi lấy ý kiến cử tri nơi người đó công tác (nếu có). Việc tổ chức lấy ý kiến cử tri được thực hiện theo quy định tại Điều 45 của Luật Bầu cử.

Thời gian hoàn thành chậm nhất ngày 03/02/2026 (40 ngày trước ngày bầu cử).

Sau Hội nghị hiệp thương, Biên bản phải được gửi ngay đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban bầu cử ở tỉnh.

+ Ủy ban Thường vụ Quốc hội điều chỉnh lần thứ hai cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở Trung ương và tỉnh được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội **chậm nhất là ngày 05/02/2026** (38 ngày trước ngày bầu cử).

- Hội nghị hiệp thương lần thứ ba (Điều 49 Luật Bầu cử)

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ ba để lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Quốc hội.

Thời gian hoàn thành chậm nhất ngày 20/02/2026 (chậm nhất là 23 ngày trước ngày bầu cử)

Sau Hội nghị hiệp thương, Biên bản phải được gửi ngay đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ban Thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban bầu cử ở tỉnh.

6.2. Đối với đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

- Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất

+ Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất **chậm nhất là ngày 10/12/2025** (chậm nhất 95 ngày trước ngày bầu cử - khoản 1 Điều 50 Luật Bầu cử).

Biên bản hội nghị hiệp thương ở cấp tỉnh được gửi ngay đến Hội đồng Bầu cử quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cùng cấp.

Biên bản hội nghị hiệp thương ở cấp xã được gửi ngay đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cùng cấp.

+ Căn cứ vào kết quả hiệp thương lần thứ nhất, Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân **chậm nhất ngày 15/12/2025** (90 ngày trước ngày bầu cử - Điều 51 Luật Bầu cử)

- Hội nghị hiệp thương lần thứ hai (Điều 53 Luật Bầu cử)

Hội nghị hiệp thương lần thứ hai ở cấp tỉnh, cấp xã do Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tổ chức **chậm nhất ngày 03/02/2026** (chậm nhất 40 ngày trước ngày bầu cử)

Biên bản hội nghị hiệp thương ở cấp tỉnh được gửi ngay đến Hội đồng Bầu cử quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cùng cấp.

Biên bản hội nghị hiệp thương ở cấp xã được gửi ngay đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cùng cấp.

- Hội nghị hiệp thương lần thứ ba (Điều 56 Luật Bầu cử)

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ ba ở mỗi cấp **chậm nhất ngày 20/02/2026** (23 ngày trước ngày bầu cử)

Biên bản hội nghị hiệp thương ở cấp tỉnh được gửi ngay đến Hội đồng Bầu cử quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cùng cấp.

Biên bản hội nghị hiệp thương ở cấp xã được gửi ngay đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cùng cấp.

7. Tiếp nhận, xem xét hồ sơ ứng cử

7.1. Tiếp nhận hồ sơ

Hội đồng bầu cử quốc gia đã ban hành Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 quy định mẫu văn bản hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ ứng cử; nội quy phòng bỏ phiếu trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Người được tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở Trung ương giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội nộp 2 bộ hồ sơ ứng cử tại Hội đồng bầu cử quốc gia (*qua Tiểu ban nhân sự, Hội đồng bầu cử quốc gia, địa chỉ: Nhà Quốc hội, số 01 đường Độc Lập, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội*).

- Người được cơ quan, tổ chức, đơn vị ở tỉnh giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội và người tự ứng cử đại biểu Quốc hội nộp 02 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử ở tỉnh (*qua Sở Nội vụ - cơ quan thường trực của Ủy ban bầu cử tỉnh, địa chỉ: Số 255 Nguyễn Nghiêm, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi*).

- Người ứng cử được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và người tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh nộp 01 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử ở tỉnh (*qua Sở Nội vụ - cơ quan thường trực của Ủy ban bầu cử tỉnh, địa chỉ: Số 255 Nguyễn Nghiêm, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi*).

- Người ứng cử được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và người tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã thì nộp 01 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử cấp xã, do Ủy ban bầu cử cấp xã thông báo địa chỉ tiếp nhận hồ sơ.

- Người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân trước khi nộp hồ sơ ứng cử cần khai đơn ứng cử và tiểu sử tóm tắt trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng bầu cử quốc gia.

Thời gian nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 được thực hiện trong giờ hành chính các ngày trong tuần, **bắt đầu từ ngày 15/12/2025 và kết thúc vào 17 giờ 00 ngày 01/02/2026** (chậm nhất 42 ngày trước ngày bầu cử).

Riêng thứ Bảy, ngày 31/01/2026 và Chủ nhật, ngày 01/02/2026, Ủy ban bầu cử cấp tỉnh, cấp xã cử người tiếp nhận hồ sơ ứng cử.

Ủy ban bầu cử ở tỉnh, Ủy ban bầu cử ở xã có trách nhiệm thông báo công khai địa điểm và thời gian tiếp nhận hồ sơ ứng cử trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

Cần lưu ý: Công dân được nộp hồ sơ ứng cử làm đại biểu Hội đồng nhân dân tối đa ở hai cấp trong cùng một nhiệm kỳ; nếu nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội thì chỉ được nộp hồ sơ ứng cử làm đại biểu Hội đồng nhân dân ở một cấp (khoản 3 Điều 36 Luật Bầu cử).

7.2. Về chuyển hồ sơ ứng cử

- Ủy ban bầu cử ở tỉnh sau khi nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội, chuyển hồ sơ và danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội tại địa phương đến Hội đồng bầu cử quốc gia; đồng thời, chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đại biểu Quốc hội đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh để đưa vào danh sách hiệp thương (điểm d khoản 1 Điều 23 Luật Bầu cử).

- Ủy ban bầu cử ở cấp tỉnh, cấp xã sau khi nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp để đưa vào danh sách hiệp thương (điểm e khoản 2 Điều 23 Luật Bầu cử).

8. Về việc lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân

8.1. Việc lập, công bố danh sách chính thức những người ứng cử

- Đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội

+ Hội đồng bầu cử quốc gia lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội theo từng đơn vị bầu cử trong cả nước theo danh sách do Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban bầu cử tỉnh gửi đến **chậm nhất là ngày 26/02/2026** (17 ngày trước ngày bầu cử - khoản 4 Điều 57 Luật Bầu cử).

+ Ủy ban bầu cử tỉnh phải công bố danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội ở địa phương mình theo quyết định của Hội đồng bầu cử Quốc gia **chậm nhất là ngày 27/02/2026** (16 ngày trước ngày bầu cử - khoản 7 Điều 57 Luật Bầu cử).

- Đối với người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

Ủy ban bầu cử phải lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo từng đơn vị bầu cử **chậm nhất là ngày 26/2/2026** (17 ngày trước ngày bầu cử - khoản 2 Điều 58 Luật Bầu cử).

8.2. Việc niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân

Tổ bầu cử phải niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở khu vực bỏ phiếu **chậm nhất là ngày 27/02/2026** (16 ngày trước ngày bầu cử - Điều 59 Luật Bầu cử).

9. Việc lập, niêm yết danh sách cử tri và giải quyết khiếu nại về danh sách cử tri

9.1. Việc lập, niêm yết danh sách cử tri

Việc lập và niêm yết danh sách cử tri được thực hiện theo quy định tại Chương IV (từ Điều 29 đến Điều 34) của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và Quyết định số 8202/QĐ-BCA-C06 ngày 07/10/2025 của Bộ Công an ban hành Hướng dẫn việc khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) trong quá trình lập danh sách cử tri, in thẻ cử tri phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

- Cơ quan lập danh sách cử tri (khoản 1 Điều 31 Luật Bầu cử)

Ủy ban nhân dân cấp xã lập Danh sách cử tri theo từng khu vực bỏ phiếu.

Danh sách cử tri trong đơn vị vũ trang nhân dân do chỉ huy đơn vị lập theo đơn vị vũ trang nhân dân để đưa vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu nơi đơn vị đóng quân. Quân nhân có hộ khẩu thường trú ở địa phương gần khu vực đóng quân có thể được chỉ huy đơn vị cấp giấy chứng nhận để được ghi tên vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu ở nơi thường trú. Khi cấp giấy chứng nhận, chỉ huy đơn vị phải ghi ngay vào danh sách cử tri tại đơn vị vũ trang nhân dân bên cạnh tên người đó cụm từ “Bỏ phiếu ở nơi cư trú”.

- Địa điểm niêm yết: Danh sách cử tri phải được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu.

- Thời hạn niêm yết: Chậm nhất là ngày **03/02/2026** (40 ngày trước ngày bầu cử), đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra (Điều 32 Luật Bầu cử).

9.2. Giải quyết khiếu nại về danh sách cử tri (Điều 33 Luật Bầu cử)

Thời hạn khiếu nại: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày niêm yết danh sách cử tri, nếu phát hiện có sai sót thì công dân có quyền khiếu nại với cơ quan lập danh sách cử tri.

Thời hạn giải quyết khiếu nại: Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại, cơ quan lập danh sách cử tri phải giải quyết và thông báo cho người khiếu nại biết kết quả giải quyết.

10. Về vận động bầu cử

Việc vận động bầu cử được tiến hành dân chủ, công khai, bình đẳng, đúng pháp luật, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở đơn vị bầu cử nào thì thực hiện vận động bầu cử tại đơn vị bầu cử đó.

Thời gian vận động bầu cử được bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ.

Việc vận động bầu cử được thực hiện theo quy định tại Chương VI (từ Điều 62 đến Điều 68) của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

11. Về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử (Điều 61 Luật Bầu cử)

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử thực hiện theo quy định tại Điều 61 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; Hướng dẫn số 19-HD/UBKTTW ngày 25/8/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về việc giải quyết tố cáo, khiếu nại về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp.

Đối với việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Quốc hội, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ủy ban bầu cử ở tỉnh, Hội đồng bầu cử quốc gia. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử, Ủy ban bầu cử tỉnh thì có quyền khiếu nại đến Hội đồng bầu cử quốc gia. Quyết định của Hội đồng bầu cử quốc gia là quyết định cuối cùng.

Đối với việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp nào thì được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp đó. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Ủy ban bầu cử ở cấp tương ứng. Quyết định của Ủy ban bầu cử là quyết định cuối cùng.

Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử (**ngày 05/3/2026**), Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử.

12. Về tổ chức bầu cử

Các vấn đề liên quan đến tổ chức bầu cử như: Thẻ cử tri, khu vực bỏ phiếu, địa điểm bỏ phiếu, xác định phiếu hợp lệ và phiếu không hợp lệ; báo cáo tình hình trong ngày bầu cử; biên bản xác định kết quả bầu cử; công bố kết quả bầu cử và tổng kết cuộc bầu cử... thực hiện theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, các nghị quyết hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Thông tư hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

Các vấn đề liên quan đến mẫu văn bản hồ sơ ứng cử, nội quy phòng bỏ phiếu, mẫu thẻ cử tri và phiếu bầu, các mẫu văn bản khác sử dụng trong công tác bầu cử thực hiện theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia quy định mẫu văn bản hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ ứng cử; nội quy phòng bỏ phiếu trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

12.1. Chuẩn bị cho Ngày bầu cử

- Tổ bầu cử chuẩn bị: Khu vực bỏ phiếu và phòng bỏ phiếu phải được chuẩn bị chu đáo (kể cả địa điểm dự phòng nếu có).

- Từ ngày **05/3/2026** (trước ngày bầu cử 10 ngày) tổ bầu cử phải thường xuyên thông báo cho cử tri biết Ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu bằng hình thức niêm yết, phát thanh và các phương tiện thông tin đại chúng khác của địa phương để cử tri đi bầu thuận lợi, chuẩn bị đầy đủ mọi phương tiện phục vụ cho Ngày bầu cử đạt kết quả cao nhất (*điểm d khoản 2 Điều 25 và Điều 70 Luật Bầu cử*).

12.2. Tổ chức ngày bỏ phiếu (*Điều 71 Luật Bầu cử, Nghị quyết 199 của UBTWQH*)

Thông báo về thời gian bầu cử, nơi bỏ phiếu và tổ chức ngày bầu cử

Thời gian bỏ phiếu bắt đầu từ **07 giờ sáng Chủ nhật, ngày 15/3/2026 đến 19 giờ tối cùng ngày**. Tùy tình hình địa phương, Tổ bầu cử có thể quyết định cho bắt đầu việc bỏ phiếu sớm hơn nhưng **không được trước 05 giờ sáng** hoặc kết thúc muộn hơn nhưng **không được quá 21 giờ tối cùng ngày**.

Trước khi bỏ phiếu, Tổ bầu cử phải kiểm tra hòm phiếu trước sự chứng kiến của cử tri.

Việc bỏ phiếu phải được tiến hành liên tục. Trong trường hợp có sự kiện bất ngờ làm gián đoạn việc bỏ phiếu thì Tổ bầu cử phải lập tức niêm phong hòm phiếu, tài liệu liên quan trực tiếp đến cuộc bầu cử, kịp thời báo cáo cho Ban bầu cử, đồng thời phải có những biện pháp cần thiết để việc bỏ phiếu được tiếp tục.

13. Về công bố kết quả bầu cử (*Điều 86 Luật Bầu cử*)

- Hội đồng bầu cử quốc gia căn cứ vào Biên bản tổng kết cuộc bầu cử trong cả nước công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội **chậm nhất ngày 25/3/2026** (10 ngày sau ngày bầu cử).

- Ủy ban bầu cử căn cứ vào biên bản tổng kết cuộc bầu cử công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp mình **chậm nhất ngày 25/3/2026** (10 ngày sau ngày bầu cử).

14. Xác nhận tư cách người trúng cử (Điều 88 Luật Bầu cử)

- Hội đồng bầu cử quốc gia xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Quốc hội, cấp giấy chứng nhận đại biểu Quốc hội khóa mới cho người trúng cử và báo cáo Quốc hội khóa XVI về kết quả xác nhận tư cách đại biểu Quốc hội tại kỳ họp đầu tiên.

- Ủy ban bầu cử các cấp xác nhận tư cách người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mà mình chịu trách nhiệm tổ chức bầu cử, cấp giấy chứng nhận đại biểu Hội đồng nhân dân khóa mới cho người trúng cử và báo cáo Hội đồng nhân dân khóa mới về kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp đầu tiên (**kỳ họp đầu tiên chậm nhất ngày 29/4/2026**, 45 ngày kể từ ngày bầu cử - khoản 1 Điều 34 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15).

15. Tổng kết cuộc bầu cử

- Sau khi kết thúc cuộc bầu cử, Ủy ban bầu cử ở tỉnh tổng kết và gửi báo cáo tổng kết bầu cử tại địa phương đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Ủy ban bầu cử ở xã gửi báo cáo tổng kết cuộc bầu cử tại địa phương đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và cấp tỉnh. Các địa phương tiến hành tổng kết từ sau khi Hội đồng bầu cử quốc gia công bố kết quả bầu cử cho đến trước ngày 01/4/2026.

- Ủy ban bầu cử ở tỉnh gửi báo cáo tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 ở địa phương về Hội đồng bầu cử quốc gia.

- Tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XVI, Hội đồng bầu cử quốc gia trình Quốc hội khóa mới báo cáo tổng kết cuộc bầu cử trong cả nước và kết quả xác nhận tư cách đại biểu Quốc hội được bầu.

- Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân khóa mới, Ủy ban bầu cử trình Hội đồng nhân dân khóa mới báo cáo kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân và kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp được bầu.

III. VỀ CÔNG TÁC THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN

- Căn cứ vào nội dung hướng dẫn của Trung ương, của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Giám đốc các Sở và Thủ trưởng các ngành: Tư pháp, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh... có kế hoạch tuyên truyền học tập Luật Bầu cử, đồng thời hướng dẫn các cơ quan tuyên truyền, cổ động phục vụ công tác bầu cử thường xuyên, liên tục, sâu rộng trong Nhân dân suốt thời gian chuẩn bị và trong Ngày bầu cử để cử tri hiểu rõ mục đích, yêu cầu, ý nghĩa cuộc bầu cử nhằm nâng cao nhận thức, phát huy quyền làm chủ của công dân. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo tổ chức tốt các hoạt động thông tin, tuyên truyền, cổ động trực quan trên pano, áp phích, tranh cổ động, bảng điện tử và triển lãm, các hoạt động văn hóa, thể thao chào mừng, đặc biệt coi trọng các khu vực bầu cử, khu hành chính, trung tâm, vùng miền núi, biên giới, hải đảo. Quản lý chặt chẽ các hoạt động tuyên truyền của báo chí, xuất bản, nhất là trên không gian mạng, tránh để sai sót; xử lý nghiêm hành vi đưa tin, viết bài thiếu khách quan, trung thực; tăng cường hệ thống thông tin cơ sở, tập trung phát thanh các bản tin về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

- Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị xã hội, tuyên truyền sâu rộng tới cán bộ, hội viên, đoàn viên và các cấp hội, đoàn, các tầng lớp Nhân dân về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 bằng các hình thức tuyên truyền phù hợp để thu hút, gắn kết các tầng lớp Nhân dân hướng về ngày bầu cử; vận động cán bộ, hội viên, đoàn viên và các cấp hội, đoàn hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, tham gia các hoạt động xã hội xóa đói, giảm nghèo,... lập thành tích chào mừng bầu cử. Chủ động phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Công an tỉnh chỉ đạo thông tin, tuyên truyền các hội nghị hiệp thương ở các địa phương; kịp thời phát hiện những vấn đề mới nảy sinh để có biện pháp giải quyết phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu và các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm phổ biến rộng rãi trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân biết Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 được tiến hành vào **Chủ nhật, ngày 15/3/2026**.

IV. VỀ CÔNG TÁC BẢO ĐẢM AN NINH, TRẬT TỰ TRONG CÔNG TÁC BẦU CỬ

Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chủ trì, phối hợp xây dựng kế hoạch, phương án triển khai lực lượng bảo đảm an ninh, trật tự trong suốt quá trình chuẩn bị, tổ chức cuộc bầu cử theo tinh thần chỉ đạo tại Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 07/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh; có kế hoạch ứng phó các sự cố có thể

xảy ra trong ngày bỏ phiếu, tại phòng bỏ phiếu; đặc biệt là ở những địa bàn có tình hình diễn biến phức tạp đảm bảo để ngày bầu cử đạt kết quả tốt nhất.

UBND các cấp, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phải tổ chức phân công cán bộ, công chức, viên chức trực trước và trong ngày bầu cử.

V. VỀ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT BẦU CỬ

Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm giám sát, kiểm tra công tác bầu cử; Ủy ban bầu cử kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội của Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Tổ bầu cử; kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức phụ trách công tác bầu cử các cấp căn cứ vào kế hoạch này để xây dựng kế hoạch cụ thể nhằm thực hiện tốt các bước đề ra.

2. Ủy ban bầu cử tỉnh yêu cầu:

a) Sở Nội vụ là cơ quan thường trực giúp Ủy ban bầu cử tỉnh trong tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện cuộc bầu cử; chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo bầu cử, Ủy ban bầu cử, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban bầu cử tỉnh về hướng dẫn thực hiện công tác bầu cử; kiểm tra, đôn đốc Ủy ban bầu cử cấp xã thực hiện các quy định của pháp luật về bầu cử và các văn bản hướng dẫn của Trung ương; chuẩn bị đầy đủ các cơ sở vật chất, in ấn tài liệu, ấn phẩm bầu cử và cấp phát cho các tổ chức bầu cử đúng thời gian quy định; thực hiện báo cáo công tác bầu cử theo tiến độ quy định và tổng hợp báo cáo kết quả bầu cử.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban bầu cử tỉnh thống nhất với Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định về mức chi, thời gian được hưởng hỗ trợ cho công tác bầu cử trên địa bàn tỉnh; thông báo kinh phí bầu cử cho các cơ quan, tổ chức liên quan ở tỉnh và các Ủy ban bầu cử; trên cơ sở quy định của Trung ương hướng dẫn chi, quyết toán và kiểm tra việc sử dụng kinh phí bầu cử theo quy định hiện hành.

c) Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch, phương án cụ thể, bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt, tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ tốt trong quá trình chuẩn bị, tổ chức bầu cử, đặc biệt trước và trong **ngày bầu cử (Chủ nhật, ngày 15 tháng 3 năm 2026)**.

Để đảm bảo việc chỉ đạo, thông tin, liên lạc kịp thời, đúng thời điểm quy định của Luật Bầu cử, ngành viễn thông tỉnh cần triển khai các biện pháp đảm bảo thông tin liên lạc kịp thời, chính xác, phục vụ cho công tác bầu cử từ tỉnh đến cơ sở.

Chú ý phục vụ thật tốt các cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo công tác bầu cử.

d) Sở Xây dựng, Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, phương án cụ thể, bảo đảm giao thông, lưới điện thông suốt phục vụ tốt công tác bầu cử ở địa phương.

đ) Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi tình hình dịch bệnh; chủ động xây dựng các phương án nhằm kịp thời ứng phó với những tình huống dịch bệnh có thể xảy ra ở một số khu vực trong thời gian chuẩn bị và tổ chức bầu cử; chỉ đạo các đơn vị y tế phối hợp cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương, các tổ chức phụ trách bầu cử chủ động xây dựng các phương án phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn trong thời gian chuẩn bị và tổ chức cuộc bầu cử theo tinh thần chỉ đạo tại Chỉ thị số 03 ngày 07/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh.

e) Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình, chủ động ứng phó với những tình huống thiên tai xảy ra; xây dựng các phương án và phối hợp với các địa phương nhằm kịp thời ứng phó với những tình huống thiên tai có thể xảy ra ở một số địa bàn, khu vực trong thời gian chuẩn bị và tổ chức cuộc bầu cử.

g) Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu giúp Ủy ban bầu cử tỉnh hướng dẫn việc kê khai tài sản đối với người tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ; xử lý, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến các ứng cử viên và các vấn đề về công tác bầu cử trước, trong và sau thời gian tiến hành bầu cử.

h) Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn do pháp luật quy định, tổ chức thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo đúng chỉ đạo của Trung ương, Ủy ban bầu cử tỉnh; chủ động phân chia khu vực bỏ phiếu, thành lập Tổ bầu cử, lập danh sách cử tri, thực hiện chế độ báo cáo đúng quy định,...; chủ động triển khai kế hoạch thực hiện công tác bầu cử, bảo đảm tiến độ thời gian các bước tiến hành quy trình hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và công việc chuẩn bị cho ngày bầu cử theo quy định của pháp luật. Có biện pháp chỉ đạo các tổ chức bầu cử theo dõi, kịp thời nắm bắt tình hình biến động của cử tri trong danh sách cử tri trên địa bàn và của địa phương để có phương án chuẩn bị số lượng phù hợp các hòm phiếu phụ, Thẻ cử tri, phiếu bầu dự phòng và các điều kiện bảo đảm cần thiết khác cho công tác tổ chức bỏ phiếu trong ngày bầu cử; bổ sung các con dấu “Đã bỏ phiếu” kèm theo hòm phiếu phụ, bảo đảm thuận tiện cho công tác bầu cử để các cử tri không thể đến được phòng bỏ phiếu thực hiện quyền bầu cử.

k) Tổ giúp việc Ủy ban bầu cử tỉnh tham mưu cho Ủy ban bầu cử tỉnh tổ chức thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; dự kiến vật tư, tài liệu phục vụ bầu cử, tập huấn nghiệp vụ

công tác bầu cử cho Ban bầu cử, Tổ bầu cử; phân bổ kinh phí bầu cử; theo dõi hướng dẫn nghiệp vụ cho các tổ chức phụ trách bầu cử.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh xây dựng kế hoạch công tác hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; tổ chức Hội nghị tiếp xúc cử tri đảm bảo thời gian theo quy định; lựa chọn được người có đầy đủ tiêu chuẩn giới thiệu ra ứng cử.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, đề nghị các cơ quan, tổ chức và cá nhân chủ động triển khai thực hiện đầy đủ, trách nhiệm các quy định của pháp luật về bầu cử, trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị kịp thời phản ánh về Ủy ban bầu cử tỉnh, Sở Nội vụ để xem xét, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (báo cáo);
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (b/c);
- Hội đồng bầu cử Quốc gia (b/c);
- Văn phòng Hội đồng bầu cử Quốc gia (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Nội vụ (b/c);
- Ban Chỉ đạo bầu cử;
- Thường vụ Tỉnh ủy (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh; các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh;
- Đảng ủy, TT HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Đài và Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: UBBC.



Hồ Văn Niên

LỊCH TRÌNH THỜI GIAN, NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC BẦU CỬ
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 04 /KH-UBBC ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban bầu cử tỉnh)



TT	Số ngày trước/sau ngày bầu cử	Ngày	Thứ	Nội dung, hoạt động	Cơ quan, tổ chức thực hiện	Quy định trong Luật
1				Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử		
1.1	105	30/11/2025 11/10/2025 (ÂL)	Chủ nhật	Thành lập Ủy ban bầu cử các cấp	UBND các cấp	Điều 22 Luật Bầu cử
1.2	70	04/01/2026 16/11/2025 (ÂL)	Chủ nhật	Thành lập Ban bầu cử đại biểu Quốc hội ở mỗi đơn vị bầu cử	UBND tỉnh	khoản 1 Điều 24 Luật Bầu cử
1.3				Thành lập Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp	UBND các cấp	khoản 2 Điều 24 Luật Bầu cử
1.4	43	31/01/2026 13/12/2025 (ÂL)	Thứ bảy	Thành lập Tổ bầu cử	UBND cấp xã	Điều 25 Luật Bầu cử
2	105	30/11/2025 11/10/2025 (ÂL)	Chủ nhật	Dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp	Thường trực HĐND các cấp	Điều 9 Luật Bầu cử
3				Án định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu		
3.1		Trước ngày 20/12/2025 01/11/2025 (ÂL)	Thứ bảy	Ủy ban bầu cử tỉnh gửi dự kiến số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị và số đại biểu Quốc hội được bầu trên địa bàn tỉnh về Hội đồng bầu cử quốc gia	Ủy ban bầu cử tỉnh	Theo mục 3 phần II Kế hoạch 62 của HĐBCQG
3.2	80	25/12/2025 06/11/2025 (ÂL)	Thứ năm	Hội đồng bầu cử Quốc gia ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Quốc hội được bầu	Hội đồng bầu cử quốc gia	khoản 2 Điều 10 Luật Bầu cử
3.3				Án định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu hội đồng nhân dân được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử theo đề nghị của UBND cùng cấp	Ủy ban bầu cử các cấp	khoản 3 Điều 10 Luật Bầu cử
3.4				Ủy ban bầu cử cấp xã gửi danh sách đơn vị bầu cử của địa phương về Ủy ban bầu cử tỉnh (qua Sở Nội vụ - cơ quan thường trực Ủy ban bầu cử tỉnh)	Ủy ban bầu cử cấp xã	
4				Về hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội và điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử		
4.1	95	10/12/2025 21/10/2025 (ÂL)	Thứ tư	Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh tổ chức Hội nghị hiệp thương thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội trên cơ sở dự kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh	khoản 1, khoản 2 Điều 39 Luật Bầu cử

TT	Số ngày trước/sau ngày bầu cử	Ngày	Thứ	Nội dung, hoạt động	Cơ quan, tổ chức thực hiện	Quy định trong Luật
4.2	40	03/02/2026 16/12/2025 (ÂL)	Thứ ba	Hội nghị hiệp thương lần thứ hai: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ hai để lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Quốc hội và gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú; đối với người tự ứng cử thì còn được gửi lấy ý kiến cử tri nơi người đó công tác (nếu có)	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh	Điều 44 Luật Bầu cử
4.3	23	20/02/2026 04/01/2026 (ÂL)	Thứ sáu	Hội nghị hiệp thương lần thứ ba: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ ba để lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Quốc hội	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh	Điều 49 Luật Bầu cử
5				Về hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử		
5.1	95	10/12/2025 21/10/2025 (ÂL)	Thứ tư	Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp	khoản 1 Điều 50 Luật Bầu cử
5.2	90	15/12/2025 26/10/2025 (ÂL)	Thứ hai	Căn cứ vào kết quả hiệp thương lần thứ nhất, Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp	Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp	Điều 51 Luật Bầu cử
5.3	40	03/02/2026 16/12/2025 (ÂL)	Thứ ba	Hội nghị hiệp thương lần thứ hai: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ 2 để lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp	Điều 53 Luật Bầu cử
5.4	23	20/02/2026 04/01/2026 (ÂL)	Thứ sáu	Hội nghị hiệp thương lần thứ ba: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ ba ở mỗi cấp để lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp	Điều 56 Luật Bầu cử
6				Tiếp nhận, xem xét hồ sơ ứng cử		
6.1	42	01/02/2026 14/12/2025 (ÂL)	Chủ nhật	Tiếp nhận hồ sơ: Thời gian nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 được thực hiện trong giờ hành chính các ngày trong tuần, bắt đầu từ ngày 15/12/2025 và kết thúc vào 17 giờ 00 ngày 01/02/2026. Riêng thứ Bảy, ngày 31/01/2026 và Chủ nhật, ngày 01/02/2026, Ủy ban bầu cử cấp tỉnh, cấp xã cử người tiếp nhận hồ sơ ứng cử.	Người ứng cử, UBBC các cấp	Điều 35, Điều 36 Luật Bầu cử
6.2				Về chuyển hồ sơ ứng cử: - Ủy ban bầu cử ở tỉnh sau khi nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội, chuyển hồ sơ và danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội tại địa phương đến Hội đồng bầu cử quốc gia; đồng thời, chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đại biểu Quốc hội đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh để đưa vào danh sách hiệp thương. - Ủy ban bầu cử ở cấp tỉnh, cấp xã sau khi nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp để đưa vào danh sách hiệp thương.	Ủy ban bầu cử ở cấp tỉnh, cấp xã	Điều 23 Luật Bầu cử

STT	Số ngày trước/sau ngày bầu cử	Ngày	Thứ	Nội dung, hoạt động	Cơ quan, tổ chức thực hiện	Quy định trong Luật
7				Về việc lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân		
7.1	17	26/02/2026 (ÂL)	Thứ năm	Việc lập, công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội: Hội đồng bầu cử quốc gia lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội theo từng đơn vị bầu cử trong cả nước theo danh sách do Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban bầu cử tỉnh gửi đến	Hội đồng bầu cử quốc gia	khoản 4 Điều 57 Luật Bầu cử
7.2	16	27/02/2026 (ÂL)	Thứ sáu	Ủy ban bầu cử tỉnh phải công bố danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội ở địa phương mình theo quyết định của Hội đồng bầu cử Quốc gia	Ủy ban bầu cử tỉnh	khoản 7 Điều 57 Luật Bầu cử
7.3	17	26/02/2026 (ÂL)	Thứ năm	Ủy ban bầu cử các cấp phải lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo từng đơn vị bầu cử	Ủy ban bầu cử ở cấp tỉnh, cấp xã	khoản 2 Điều 58 Luật Bầu cử
7.4	16	27/02/2026 (ÂL)	Thứ sáu	Việc niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân: Tổ bầu cử phải niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở khu vực bỏ phiếu	Tổ bầu cử	Điều 59 Luật Bầu cử
8				Việc lập, niêm yết danh sách cử tri và giải quyết khiếu nại về danh sách cử tri		
8.1	40	03/02/2026 (ÂL)	Thứ ba	Lập, niêm yết danh sách cử tri tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu.	UBND cấp xã; Chi huy trưởng lực lượng vũ trang lập Danh sách cử tri trong đơn vị vũ trang nhân dân	khoản 1 Điều 31, Điều 32 Luật Bầu cử
8.2				Công dân khiếu nại về danh sách cử tri (trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày niêm yết danh sách cử tri), cơ quan lập danh sách cử tri giải quyết khiếu nại (trong thời hạn 05 ngày từ khi nhận khiếu nại)	Công dân; UBND xã, Chi huy trưởng lực lượng vũ trang	Điều 33 Luật Bầu cử
9				Vận động bầu cử: Bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ		Điều 62 - Điều 68 Luật Bầu cử
10	10	05/03/2026 (ÂL)	Thứ năm	Hạn cuối Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử	Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử	Điều 61 Luật Bầu cử
11				Tổ bầu cử bắt đầu thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu	Tổ bầu cử	điểm d khoản 2 Điều 25 và Điều 70 Luật Bầu cử
12				Nhận, phân phối tài liệu		
12.1	17	26/02/2026 (ÂL)	Thứ năm	Hạn cuối Ủy ban bầu cử nhận tài liệu, phiếu bầu cử DBQH từ UBND tỉnh và phân phối cho các Ban BC, DBQH; Ủy ban bầu cử nhận tài liệu, phiếu bầu cử cho các Ban BC	Ủy ban bầu cử	điểm h khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 23 Luật Bầu cử
12.2	13	02/03/2026 (ÂL)	Thứ hai	Hạn cuối Ban bầu cử nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Tổ bầu cử	Ủy ban bầu cử	điểm d khoản 3 Điều 24 Luật Bầu cử
13	0	15/03/2026 (ÂL)	Chủ nhật			Điều 71 Luật Bầu cử, Nghị quyết 199 của UBTVQH

TT	Số ngày trước/sau ngày bầu cử	Ngày	Thư	Nội dung, hoạt động	Cơ quan, tổ chức thực hiện	Quy định trong Luật
14	3	18/03/2026	Thư tư	Hàn cuối Tổ BC gửi biên bản kết quả kiểm phiếu đến BBC tương ứng và UBND, BTT UBNDTQ cấp xã	Tổ bầu cử	Điều 76 Luật Bầu cử
15	5	20/03/2026	Thư sâu	Hàn cuối Ban BC gửi biên bản xác định kết quả bầu cử DBQH đến UBNDTQ tỉnh, UBNDTQ tỉnh; gửi biên bản xác định kết quả bầu cử DBHND đến UBNDTQ cùng cấp	Ban bầu cử	Điều 77 Luật Bầu cử
16		22/03/2026	Chú nhật	Hàn cuối UBNDTQ tỉnh gửi biên bản xác định kết quả bầu cử DBQH ở tỉnh đến UBNDTQ tỉnh, UBNDTQ tỉnh, UBNDTQ tỉnh	Ủy ban bầu cử cấp tỉnh	Điều 83 Luật Bầu cử
17	7	04/02/2026 (ÂL)		Hàn cuối bầu cử thêm (nếu có)		Điều 79 Luật Bầu cử
18				Hàn cuối bầu cử lại (nếu có)		Điều 80, khoản 2 Luật Bầu cử
19				Ủy ban bầu cử lập Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND mà mình chịu trách nhiệm tổ chức	Ủy ban bầu cử cấp	Điều 85 Luật Bầu cử
20	10	25/03/2026	Thư tư	Hàn cuối Hội đồng bầu cử quốc gia công bố kết quả bầu cử, danh sách trúng cử DBQH	Hội đồng bầu cử quốc gia	Điều 86 Luật Bầu cử
21		07/02/2026 (ÂL)		Hàn cuối Ủy ban bầu cử công bố kết quả bầu cử, danh sách trúng cử DBHND cấp mình	Ủy ban bầu cử cấp	Điều 86 Luật Bầu cử
22				- Khiếu nại kết quả bầu cử DBQH gửi đến UBNDTQ (trong 03 ngày từ khi công bố), UBNDTQ xem xét giải quyết (trong 07 ngày từ khi nhận khiếu nại)	Hội đồng bầu cử quốc gia	Điều 87 Luật Bầu cử
23				- Khiếu nại kết quả bầu cử DBHND gửi đến UBNDTQ (trong 03 ngày từ khi công bố), UBNDTQ xem xét, giải quyết (trong 07 ngày từ khi nhận khiếu nại)	Ủy ban bầu cử cấp	Điều 88 Luật Bầu cử
24				Xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân	Ủy ban bầu cử cấp	Điều 88 Luật Bầu cử
25	45	29/04/2026	Thư tư			Điều 34 Luật Tổ chức chính quyền địa phương
26				Nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị		
26.1				Tổ chức tốt các hoạt động thông tin, tuyên truyền về bầu cử	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	
26.2				Xây dựng kế hoạch, phương án triển khai lực lượng bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội trong suốt quá trình chuẩn bị, tổ chức cuộc bầu cử	Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	
26.3				Tham mưu Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định về mức chi, thời gian được hưởng hỗ trợ cho công tác bầu cử trên địa bàn tỉnh; thông báo kinh phí bầu cử cho các cơ quan, tổ chức liên quan ở tỉnh và các Ủy ban bầu cử xã, hương dân chi, quyết toán và kiểm tra việc sử dụng kinh phí bầu cử	Sở Tài chính	

x

x

TT	Số ngày trước/sau ngày bầu cử	Ngày	Thứ	Nội dung, hoạt động	Cơ quan, tổ chức thực hiện	Quy định trong Luật
26.4				Xây dựng kế hoạch, phương án cụ thể, bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt, tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ tốt trong quá trình chuẩn bị, tổ chức bầu cử, đặc biệt trước và trong ngày bầu cử	Sở Khoa học và Công nghệ	
26.5				Xây dựng kế hoạch, phương án cụ thể, bảo đảm giao thông, lưới điện thông suốt phục vụ tốt công tác bầu cử ở địa phương.	Sở Xây dựng, Sở Công Thương	
26.6				Xây dựng các phương án nhằm kịp thời ứng phó với những tình huống dịch bệnh có thể xảy ra ở một số khu vực trong thời gian chuẩn bị và tổ chức bầu cử; chỉ đạo các đơn vị y tế phối hợp cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương, các tổ chức phụ trách bầu cử chủ động xây dựng các phương án đáp ứng phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn trong thời gian chuẩn bị và tổ chức cuộc bầu cử	Sở Y tế	
26.7				Xây dựng các phương án và phối hợp với các địa phương nhằm kịp thời ứng phó với những tình huống thiên tai có thể xảy ra ở một số địa bàn, khu vực trong thời gian chuẩn bị và tổ chức cuộc bầu cử	Sở Nông nghiệp và Môi trường	
26.8				Hướng dẫn việc kê khai tài sản đối với người tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến các ứng cử viên và các vấn đề về công tác bầu cử trước, trong và sau thời gian tiến hành bầu cử	Thanh tra tỉnh	
26.9				Tổ chức thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo đúng chỉ đạo của Trung ương, Ủy ban bầu cử tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp xã	

Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 83/2025/QH15, gọi chung là Luật Bầu cử